ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 248 /QĐ-UBND	*Kon Tum, ngày 26 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ

(Cấp lần đầu: ngày 26 tháng 5 năm 2023)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Văn bản đề nghị thực hiện dự án ngày 04 tháng 5 năm 2023 và hồ sơ Dự án khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường, khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại thôn Đăk Puih, xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum của Công ty TNHH Tư vấn Công trình Gia Hưng;

Theo Báo cáo thẩm định số 74/BC-SKHĐT ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư[1].

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Nhà đầu tư: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN CÔNG TRÌNH GIA HƯNG.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100220930, do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 24 tháng 3 năm 2006, thay đổi lần thứ 08 ngày 07 tháng 10 năm 2022.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 48, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2. Tên dự án đầu tư: DỰ ÁN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN ĐÁ LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG, KHOÁNG SẢN ĐẤT LÀM VẬT LIỆU SAN LẤP TẠI THÔN ĐĂK PUIH, XÃ ĐĂK TỜ RE, HUYỆN KON RẪY, TỈNH KON TUM.

---

[1] Ủy ban nhân dân tỉnh đã thống nhất tại buổi làm việc ngày 26 tháng 5 năm 2023.

3. Mục tiêu dự án: Khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường; khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp.

4. Quy mô dự án:

- Trữ lượng khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường được phép đưa vào thiết kế khai thác: 1.166.136 m^3. Trong đó: Trữ lượng cấp 121 là 558.304 m^3; Trữ lượng cấp 122 là 607.832 m^3.

- Trữ lượng khoáng sản đất làm vật liệu san lấp được phép đưa vào thiết kế khai thác: 655.622 m^3. Trong đó: Trữ lượng cấp 121 là 179.329 m^3; Trữ lượng cấp 122 là 476.293 m^3.

- Trữ lượng khoáng sản đá huy động vào thiết kế khai thác ở thể nguyên khai: 1.720.050,60 m^3 *(hệ số nở rời 1,475)*.

- Trữ lượng khoáng sản đất làm vật liệu san lấp huy động vào thiết kế khai thác ở thể nguyên khai: 845.752,38 m^3 *(hệ số nở rời 1,29)*.

- Công suất thiết kế:

+ Công suất khai thác đá ở thể nguyên khai: 68.802,0 m^3/năm.

+ Công suất khai thác đất làm vật liệu san lấp ở thể nguyên khai: 33.830,1 m^3/năm.

- Quy mô kiến trúc xây dựng (*các hạng mục phụ trợ cho hoạt động của dự án*) gồm: Nhà bảo vệ kiêm nhà kiểm tra lưu trữ thông tin trạm cân có diện tích 16,0 m^2, chiều cao 4,5 m; nhà vệ sinh có diện tích 9,0 m^2, chiều cao 3,8m; Kho lưu trữ chất thải nguy hại có diện tích 9,0 m^2, chiều cao 3,8m; 02 Trạm nghiền sàng có diện tích 104,0 m^2; Trạm cân có diện tích 60,0 m^2; Trạm biến áp 420 kVA có diện tích 25,0 m^2; Sân, bãi, đường nội bộ có diện tích 6.777,0 m^2.

Căn cứ hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản và kế hoạch khai thác mỏ, các hạng mục phụ trợ cho hoạt động của dự án được bố trí tại 02 vị trí khác nhau trong mỏ theo 02 giai đoạn như sau:

+ Giai đoạn I *(Từ thời điểm làm thủ tục đền bù, giải phóng mặt bằng, thuê đất khai thác, xây dựng cơ bản mỏ, mở moong khai thác đến khi kết thúc khai thác giai đoạn I (ngày 30 tháng 6 năm 2036))*.

Sau khi hoàn thành thủ tục theo quy định, Nhà đầu tư tiến hành xây dựng các hạng mục phụ trợ tại khu đất trống phía Bắc mỏ *(gần điểm mốc ranh giới số 1)*, diện tích khoảng 7.000 m^2 giới hạn bằng các điểm góc 1, A, B, C và D *(tọa độ và vị trí được thể hiện trong Đề xuất dự án đầu tư)*.

+ Giai đoạn II *(Từ thời điểm kết thúc giai đoạn I đến khi thực hiện xong các thủ tục cải tạo, phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ (ngày 30 tháng 9 năm 2050))*.

Nhà đầu tư tiến hành di dời các hạng mục phụ trợ tại vị trí 1 về vị trí 2. Diện tích tại vị trí 2 khoảng 7.000 m^2, được giới hạn bằng các điểm góc E, F, G và H *(tọa độ và vị trí được thể hiện trong Đề xuất dự án đầu tư)*. Trong thời gian di dời lắp dựng lại các hạng mục phụ trợ (*khoảng 3 tháng*), Nhà đầu tư không thực hiện khai thác khoáng sản để hoàn thành thủ tục môi trường cho vị trí 2 và tuân thủ theo đúng quy định của Luật Khoáng sản.

- Diện tích mặt đất sử dụng: 09 ha. Trong đó:

+ Diện tích khai thác khoáng sản: 09 ha.

+ Diện tích xây dựng hạng mục phụ trợ cho hoạt động của dự án là 7.000 m^2 *(nằm trong ranh giới diện tích khai thác khoáng sản)*.

5. Tổng vốn đầu tư của dự án: 48.867.915.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn mươi tám tỷ, tám trăm sáu mươi bảy triệu, chín trăm mười lăm nghìn đồng)*, trong đó: Vốn góp của nhà đầu tư: 19.547.166.000 đồng *(Bằng chữ: Mười chín tỷ, năm trăm bốn mươi bảy triệu, một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng),* chiếm 40% tổng mức đầu tư và Vốn huy động: 29.320.749.000 đồng *(Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ, ba trăm hai mươi triệu, bảy trăm bốn mươi chín nghìn đồng),* chiếm 60% tổng mức đầu tư.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 27 năm 04 tháng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Đăk Puih, xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Tiến độ hoàn thành các thủ tục đầu tư để được bàn giao mặt bằng: Đến cuối Quý IV năm 2023.

- Tiến độ thực hiện giai đoạn I, gồm:

+ Tiến độ xây dựng các hạng mục công trình: Từ đầu quý I năm 2024 đến cuối quý II năm 2024.

+ Tiến độ hoàn thành dự án đưa vào hoạt động: Từ đầu quý III năm 2024 đến cuối quý II năm 2036.

- Tiến độ thực hiện giai đoạn II, gồm:

+ Tiến độ xây dựng các hạng mục công trình: Từ đầu quý III năm 2036 đến cuối quý III năm 2036.

+ Tiến độ hoàn thành dự án đưa vào hoạt động: Từ đầu quý IV năm 2036 đến cuối quý III năm 2049.

- Tiến độ cải tạo phục hồi môi trường: Từ đầu quý IV năm 2049 đến cuối quý III năm 2050.

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: Dự án được hưởng các ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, lâm nghiệp, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

2. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

- Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa nếu trong quá trình triển khai thực hiện dự án phát hiện có các di sản văn hóa (*di vật, cổ vật*) theo quy định.

- Lập phương án khai thác mỏ, dự án đầu tư công trình để trình thẩm định theo quy định, làm cơ sở triển khai dự án đầu tư, khai thác vật liệu xây dựng theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan thực hiện thủ tục trình cấp có thẩm quyền chuyển đổi mục đích sử dụng đất lâm nghiệp sang mục đích khác theo quy định; điều chỉnh nội dung trong Quy hoạch 03 loại rừng theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Thông báo số 480/TB-VP ngày 31 tháng 01 năm 2023 về xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án đầu tư năm 2023 trên địa bàn tỉnh có liên quan đến Quy hoạch 03 loại rừng.

- Thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 43 Luật Đầu tư và Điều 26 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

- Thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

3. Sau ngày 31 tháng 12 năm 2030, Nhà đầu tư chỉ được phép tiếp tục triển khai dự án nếu phù hợp với các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm có hiệu lực của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Các sở, ban ngành, địa phương có liên quan và Công ty TNHH Tư vấn Công trình Gia Hưng có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty TNHH Tư vấn Công trình Gia Hưng một bản; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận:
- Như khoản 3 Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Công Thương; Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ (t/d);
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (đ/b);
- Công an tỉnh (đ/b);
- UBND huyện Kon Rẫy (t/d);
- Cục Thuế tỉnh (đ/b);
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT, KTTH.TK.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Lê Ngọc Tuấn